



## HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP CHÂU ÂU TẠI VIỆT NAM

### BÁO CÁO TẠI DIỄN ĐÀN DOANH NGHIỆP VIỆT NAM THƯỜNG NIÊN 2018

Hiệp hội Doanh nghiệp Châu Âu tại Việt Nam đánh giá cao những nỗ lực của Chính phủ Việt Nam nhằm cải thiện môi trường kinh doanh và tăng cường tính cạnh tranh quốc gia. Nhằm chuẩn bị cho việc phê chuẩn và thi hành Hiệp định Thương mại Tự do giữa Liên minh Châu Âu và Việt Nam năm 2019 sắp tới, EuroCham mong muốn được trao đổi thêm về những vấn đề, theo chúng tôi, đang là thách thức với Việt Nam trong đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế ở các ngành công nghiệp mũi nhọn. Chúng tôi tin tưởng rằng, thông qua giải quyết những thách thức này, môi trường kinh doanh ở Việt Nam có thể tận dụng được hết những cơ hội phát triển sắp tới.

#### I. LĨNH VỰC Y TẾ - CHĂM SÓC SỨC KHỎE

##### 1. Diễn đàn Y tế thuộc EuroCham<sup>1</sup>: Hợp tác chặt chẽ hướng đến phát triển ngành khoa học đời sống

Việt Nam đang tiếp tục thu hút sự quan tâm từ các công ty hàng đầu thế giới trong lĩnh vực khoa học đời sống. Diễn đàn Y tế thuộc EuroCham – với các thành viên hoạt động trong lĩnh vực Dược phẩm phát minh (Pharma Group), Thuốc Generics chất lượng quốc tế (IQGx), và Trang thiết bị Y tế và Chẩn đoán (MDD) hoan nghênh những nỗ lực không ngừng của Chính phủ nhằm phát triển ngành Y tế Việt Nam. Diễn đàn Y tế thuộc EuroCham mong muốn tiếp tục đối thoại và hợp tác sâu rộng với Chính phủ, hướng đến phát triển môi trường đầu tư và hệ thống y tế hàng đầu vì người bệnh Việt Nam.

Để đạt được tầm nhìn này, Diễn đàn Y tế thuộc EuroCham xác định hai yếu tố tiên quyết như sau:

##### a. Một khung pháp lý khả thi, bền vững để thu hút đầu tư và tạo điều kiện hợp tác chặt chẽ

Thông qua đối thoại với Chính phủ Việt Nam, ngành dược phẩm và trang thiết bị y tế quốc tế được khích lệ bởi tầm nhìn và chiến lược của Việt Nam để thu hút đầu tư nước ngoài và sự công nhận của Chính phủ về vai trò của chúng tôi trong việc đem đến những giải pháp điều trị chất lượng cao cho người bệnh, đầu tư và hợp tác chuyên gia kiến thức vào Việt Nam. Để đầu tư và hợp tác, các công ty quốc tế sẽ cần những nhân tố tạo điều kiện như sau:

##### i. Một khung pháp lý rõ ràng và khả thi để hoạt động

Chúng tôi trân trọng cảm ơn Chính phủ đã đưa ra một khung pháp lý chặt chẽ hơn cho các công ty quốc tế hoạt động và hợp tác bền vững tại Việt Nam, đặc biệt là đối

---

<sup>1</sup> Diễn đàn Y tế của EuroCham là một diễn đàn chung dành cho các Nhóm hoạt động trong lĩnh vực y tế - hiện tại gồm có Nhóm Generics Chất lượng quốc tế (IQGx), Thiết bị y tế và Chẩn đoán (MDD SC) và Nhóm Dược phẩm (Pharma Group). Diễn đàn Y tế là nơi để các đại diện trong ngành thảo luận chia sẻ và thúc đẩy những vấn đề chung. Diễn đàn là nơi trao đổi những vấn đề đa dạng và cũng bao gồm các lợi ích khác nhau của nhiều thành viên trong ngành. EuroCham hỗ trợ tất cả các Nhóm này như nhau.

với ngành dược phẩm. Chúng tôi mong đợi tiếp tục đối thoại với Chính phủ để khung pháp lý này được áp dụng vào thực tế một cách hiệu quả; và

ii. **Một giai đoạn chuyển đổi khả thi, có thể đoán định để đảm bảo hoạt động liên tục**

Điều này sẽ tạo điều kiện cho các công ty tiếp tục hoạt động theo đúng những tiêu chuẩn yêu cầu về chất lượng cao và tính tuân thủ, cũng như hoàn thành nghĩa vụ liên quan đến các giải pháp điều trị chất lượng cao và an toàn. Với sự hỗ trợ của Chính phủ cho giai đoạn chuyển đổi này, các công ty sẽ có thêm niềm tin và sự tự tin để đầu tư sâu rộng hơn tại Việt Nam.

Việt Nam có cơ hội phát triển ngành khoa học đời sống giá trị cao và tự vận hành bền vững, trở thành điểm đến đầu tư hấp dẫn trong khu vực ASEAN. Diễn đàn Y tế thuộc EuroCham luôn sẵn sàng đối thoại với Chính phủ về các nhân tố tạo điều kiện nêu trên, nhằm mục tiêu chung là phát triển một môi trường đầu tư hấp dẫn và một hệ thống chăm sóc y tế bền vững.

**b. Tiếp tục xây dựng tiêu chuẩn đạo đức để nâng cao niềm tin và sự liêm chính**

Ngành Y tế Việt Nam đang phát triển mạnh mẽ. Niềm tin cùng sự liêm chính và minh bạch tại Việt Nam đóng vai trò ngày một quan trọng trong việc hình thành mối quan hệ giữa các chuyên gia y tế, ngành dược phẩm và trang thiết bị y tế để phục vụ tốt nhất cho người bệnh. Các thành viên Diễn đàn Y tế thuộc EuroCham tin tưởng rằng chúng tôi, với kinh nghiệm quốc tế, giá trị và thực hành đạo đức vững mạnh, có thể mang đến những đóng góp ý nghĩa trong việc thúc đẩy tiêu chuẩn đạo đức cao, công bằng, liêm chính và minh bạch giữa các chủ thể trong ngành y tế.

Thông qua Bộ Quy tắc Đạo đức trong từng ngành, Pharma Group, IQGx SC và MDD SC đã thiết lập và áp dụng các tiêu chuẩn đạo đức quốc tế làm nền tảng cho các hoạt động của các công ty thành viên chúng tôi tại Việt Nam. Chúng tôi tiếp tục tích cực theo sát những tiêu chuẩn toàn cầu, và trong thời gian qua, có những cập nhật tương ứng, thậm chí chặt chẽ hơn, trong Bộ Quy tắc Đạo đức của chúng tôi. Những Bộ Quy tắc này không chỉ tuân theo các quy định pháp luật và những hướng dẫn đạo đức của Việt Nam, mà còn (i) đặt trọng tâm vào người bệnh, và (ii) thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu khoa học và giáo dục trên cơ sở những tiêu chuẩn đạo đức quốc tế cao nhất. Những Bộ Quy tắc mới này sẽ có hiệu lực vào đầu năm 2019.

Chúng tôi tin tưởng rằng những cam kết về tiêu chuẩn đạo đức cao giữa các chủ thể trong ngành y tế sẽ không chỉ mang lại lợi ích cho người bệnh, mà còn thúc đẩy trách nhiệm và sự cạnh tranh công bằng, hướng đến một môi trường đầu tư hấp dẫn hơn tại Việt Nam. Do đó, Pharma Group, IQGx SC và MDD SC mong đợi được chia sẻ các thực tiễn hoạt động tốt nhất và Bộ Quy tắc Đạo đức mới này với các đối tác trong ngành y tế. Cam kết chung về Hoạt động Liêm chính và Minh bạch tại Việt Nam mà chúng tôi đã ký với Hiệp hội Trang thiết bị Y tế Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp Dược Việt Nam, Tổng hội Y học Việt Nam và Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, sẽ là nền tảng hoàn hảo cho nỗ lực chung này.

Chúng tôi trân trọng cảm ơn Bộ Y tế và Chính phủ vì sự quan tâm không ngừng, và mong nhận được sự hỗ trợ của quý vị cho những nỗ lực của chúng tôi trong việc thúc đẩy những tiêu chuẩn đạo đức và tuân thủ cao, hướng đến sự phát triển của hệ thống y tế chất lượng cao tại Việt Nam, thông qua:

- i. Các hiệp hội doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp quốc tế áp dụng những Bộ Quy tắc Đạo đức ngành với cùng tiêu chuẩn đạo đức cao; và

- ii. Tạo điều kiện đối thoại với các bên hữu quan trong ngành y tế, bao gồm cộng đồng y khoa, thông qua diễn đàn Cam kết chung về Hoạt động Liêm chính và Minh bạch

## **2. Lĩnh vực Trang thiết bị Y tế - Xã hội hóa trang thiết bị y tế và Mô hình đặt máy tại bệnh viện**

Chủ trương xã hội hóa trang thiết bị y tế là chủ trương lớn của Đảng và nhà nước Việt Nam nhằm giúp các bệnh viện có máy móc hiện đại nâng cao chất lượng khám và chữa bệnh cho người dân, bằng cách tận dụng các khoản đầu tư từ các khu vực tư nhân, là nhà đầu tư độc lập, nhà phân phối trang thiết bị y tế hoặc các nhà cung cấp. Theo thống kê của Bảo Hiểm Xã Hội Việt Nam, có trên 3420 máy được lắp đặt tại 59 tỉnh thành trên toàn quốc với nhiều hình thức xã hội hóa TTBYT khác nhau.

Với một số lượng lớn các kỹ thuật y tế cần cả hệ thống cài đặt (như máy phân tích và chẩn đoán IVD) và các vật tư tiêu hao (như hóa chất dùng cho máy IVD), việc lắp đặt một hệ thống bởi nhà đầu tư bên thứ ba dưới hình thức "thanh toán theo kết quả" (ví dụ như "thanh toán theo từng xét nghiệm IVD") là một mô hình phổ biến trên toàn thế giới và được nhiều chính phủ (bao gồm cả các nước G7) khuyến khích, như là một cách giúp cắt giảm chi phí cho bệnh viện trong khi vẫn tiếp cận được với các công nghệ kỹ thuật mới.

**Tuy nhiên hiện nay, các công ty Trang Thiết Bị Y Tế và chẩn đoán - thành viên của Eurocham ghi nhận được các văn bản hiện nay chưa hướng dẫn cụ thể việc thực hiện cho các mô hình lắp đặt máy theo hình thức cho thuê, xã hội hóa, chi trả theo kết quả....** ngoài ra chúng tôi cũng nhận được rất nhiều phản hồi từ các đối tác trong nước về việc chưa thống nhất chính sách về mô hình đặt máy tại các bệnh viện công lập giữa các cơ quan quản lý bao gồm Bộ Y Tế, Bộ Tài Chính, Bảo Hiểm Xã Hội. Tháng 3, 2018, BHYT đã gửi công văn số 701/BHXX-CSYT về việc 'Thanh Toán Chi Phí Dịch Vụ Kỹ Thuật Thực Hiện bằng máy mượn (hoặc máy đặt)'. Theo đó, bảo hiểm xã hội không có cơ sở để thanh toán chi phí các dịch vụ thực hiện từ các máy mượn (hoặc đặt máy) tại các cơ sở y tế công lập. Tháng 4, 2018, với công văn số 2009/BYT-KHTC, BHYT đề nghị BHXH tiếp tục thanh toán chi phí KCB bảo hiểm y tế của các dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng các máy do các đơn vị trúng thầu vật tư hóa chất cho mượn hoặc đặt để đảm bảo quyền lợi của người có thẻ BHYT. Tuy nhiên đến tháng 5, 2018, BTC có công văn số 6009/BTC – QLTS đề nghị BHXH làm việc với BHYT chỉ đạo các cơ quan, đơn vị khám chữa bệnh không thực hiện việc mượn máy, hoặc cho phép đặt máy... đề nghị BHYT chỉ đạo thực hiện cho thuê tài sản theo phương thức đấu thầu.

Rất nhiều văn bản ban hành khác nhau từ BHXH, BHYT, BTC về mô hình đặt máy tại bệnh viện khiến các doanh nghiệp và các bệnh viện rất khó khăn trong việc lựa chọn mô hình lắp đặt máy phù hợp với nhu cầu hiện nay. Thêm vào đó doanh nghiệp và bệnh viện cũng rất lúng túng không biết phải xử lý như thế nào cho các máy đã được lắp đặt, khiến việc chăm sóc y tế ở các cơ sở này có nguy cơ tạm dừng.

Chúng tôi rất quan ngại việc này sẽ gián đoạn tiến hành các xét nghiệm chuẩn đoán và điều trị cho bệnh nhân, đặc biệt là các xét nghiệm nhanh quan trọng liên quan đến mạng sống của bệnh nhân hoặc chăm sóc sức khỏe ví dụ như sàng lọc máu, thu thập mẫu, phẫu thuật. Cùng với đó, các bệnh viện sẽ mất các cơ hội tiếp nhận các kỹ thuật xét nghiệm tiên tiến, hiện đại đã áp dụng tại các nước tiên tiến và tăng gánh nặng về mặt tài chính, chi tiêu công cho bệnh viện và nhà nước nếu phải đầu tư, mua máy và TTBYT. Về phía doanh nghiệp, vấn đề này gây khó khăn trong việc xử lý và bảo trì các máy đã đặt trước đây tại bệnh viện, các máy mới chuẩn bị đặt tại bệnh viện.

Trong khi, chủ trương xã hội hóa y tế là cần thiết, nhờ đó mà Việt Nam có rất nhiều máy móc hiện đại phục vụ cho việc khám chữa bệnh cho nhân dân, Việc đưa các máy móc vào hoạt động giúp bệnh viện nâng cao hiệu quả chẩn đoán, điều trị và một số kỹ thuật y tế mới làm Việt Nam ngang tầm với các nước trong khu vực.

Vì vậy, chúng tôi kính mong Chính Phủ/ cơ quan quản lý :

- i. Nghiên cứu mô hình công tư cho ngành y tế hiện nay và đưa ra các mô hình xã hội hóa đa dạng và phù hợp với thực tế (ví dụ như mô hình Chi trả theo kết quả....)
- ii. Nhanh chóng ban hành văn bản chính thức thống nhất giữa các bên liên quan (Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bảo hiểm xã hội) về mô hình đặt máy tại bệnh viện công nhằm tạo hành lang pháp lý công khai và minh bạch
- iii. Tiến hành phổ biến các văn bản, huấn luyện các bên liên quan giúp các đơn vị thấu hiểu chính sách rõ ràng để thực hiện đúng và tuân thủ theo pháp luật.

Tiểu ban Trang Thiết bị Y tế và Chẩn đoán cùng EuroCham sẵn sàng hợp tác và đối thoại cùng với Chính phủ Việt Nam để cùng giải quyết vấn đề, tìm ra giải pháp tốt nhất phục vụ cho lợi ích bệnh nhân.

## **II. LỰA CHỌN CỦA KHÁCH HÀNG VÀ BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG**

### **1. Ngành công nghiệp Ô tô**

**1.1. Quyết định 1254/2018/QĐ-TTg về sửa đổi Nghị định 116/2017/NĐ-CP:** Ngành ô tô vui mừng được biết trong Quyết định số 1254/QĐ-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2018, Ngài Thủ tướng đã nhấn mạnh rằng:

“Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị định số 116/2017/NĐ-CP ô tô chưa qua sử dụng nhập khẩu phải được cơ quan quản lý chất lượng kiểm tra theo quy định đối với từng lô xe nhập khẩu. Mẫu ô tô đại diện cho từng kiểu loại ô tô trong lô xe nhập khẩu phải được kiểm tra, thử nghiệm về khí thải và chất lượng an toàn kỹ thuật theo quy định. Quy định này làm phát sinh thêm thời gian thông quan, tăng chi phí lưu kho, phí kiểm tra chất lượng (phí kiểm tra chất lượng khí thải). Cùng là một mẫu xe nhưng thuộc các lô hàng khác nhau nên vẫn phải kiểm tra”.

Qua đó, Ngài Thủ tướng đã yêu cầu Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy trình kiểm tra theo hướng áp dụng quản lý trên cơ sở đánh giá mức độ rủi ro của hàng hóa và mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp. Theo đó, chỉ kiểm tra mẫu ô tô đại diện cho từng kiểu loại xe đối với tất cả các lô hàng thay vì áp dụng cho từng lô xe nhập khẩu.

Trong bối cảnh Hiệp định Thương mại Tự do giữa Liên minh châu Âu và Việt Nam EVFTA chuẩn bị được ký kết, EuroCham và Tiểu ban Ngành công nghiệp Ô tô – xe máy bày tỏ sự ủng hộ của chúng tôi với chỉ đạo của Ngài Thủ tướng. Với mục tiêu vừa duy trì kiểm tra chất lượng đối với phương tiện nhập khẩu, vừa tạo điều kiện cho thương mại trong giai đoạn 2018-2020, Tiểu ban Ngành công nghiệp Ô tô của EuroCham đề xuất Bộ Giao thông vận tải:

- i. Xác định những công ty nhập khẩu có hồ sơ theo dõi tốt về tuân thủ kỹ thuật với Cục Đăng kiểm Việt Nam và có đóng góp thuế tích cực cho ngành Hải quan Việt Nam.

- ii. Hướng dẫn Cục Đăng kiểm Việt Nam trong năm 2018 chỉ kiểm tra mẫu ô tô đại diện cho từng kiểu loại xe đối với tất cả các lô hàng thay vì áp dụng cho từng lô xe nhập khẩu cho đến khi có sự thay đổi về phương pháp kiểm tra.
- iii. Thực hiện phương pháp kiểm tra ngẫu nhiên, dựa vào mức độ tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật của các nhà nhập khẩu ô tô trong quá trình đăng kiểm.

## **1.2. Thông tư số 41/2018/TT-BGTVT ngày 30/07/2018 của Bộ Giao thông Vận tải về danh mục các mặt hàng có khả năng không an toàn thuộc quyền quản lý của Bộ Giao thông Vận tải**

Đảm bảo sự an toàn của các phương tiện được sửa chữa tại Việt Nam là yếu tố then chốt nhằm đạt được sự hài lòng của khách hàng và phát triển mạng lưới đại lý ô tô chuyên nghiệp giữa các nhà cung cấp nội địa ô tô nhập khẩu, ô tô lắp ráp và doanh nghiệp thuộc các ngành công nghiệp phụ trợ. Trên tinh thần này, Tiểu ban Ô tô – Xe máy ủng hộ những nỗ lực của Bộ Giao thông vận tải khi ban hành Thông tư số 41/2018/TT-BGTVT ngày 30/7/2018 về quy định danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Giao thông vận tải (“Thông tư 41”). Tuy nhiên, khi triển khai thực tế, chúng tôi quan ngại rằng có những thách thức nhất định có thể khiến thị trường ô tô trở nên không ổn định và có tác động tiêu cực trực tiếp đến khách hàng cũng như các bên liên quan khác như các nhà nhập khẩu, đại lý phân phối, trung tâm kiểm định xe và công ty bảo hiểm. Chúng tôi xin trình bày 4 quan ngại chính như sau:

### **i. Sự khác biệt trong các định nghĩa được sử dụng:**

- **Thông tư 41, Phụ lục II, Phần I, Mục E/13** yêu cầu “vật liệu nội thất xe ô tô” với mã HS 8708.99.80 phải tuân theo QCVN 53:2013/BGTVT; tuy nhiên
- QCVN 53:2013/BGTVT (ban hành điều chỉnh theo Thông tư 40/2013/TT-BGTVT) là quy chuẩn “quy định về yêu cầu an toàn chống cháy của vật liệu sử dụng trong kết cấu nội thất ô tô khách có khối lượng toàn bộ lớn hơn 5 tấn và có số người cho phép chở từ 22 người trở lên (kể cả người lái)”.

Theo TCVN 6211, “ô tô con” (“passenger car”) được định nghĩa là “có kết cấu và trang bị chủ yếu dùng để chở người, hành lý mang theo và/hoặc hàng hóa, có số chỗ ngồi bao gồm cả chỗ người lái không nhiều hơn 9”. Dựa trên định nghĩa này và phạm vi điều chỉnh của QCVN 53:2013/BGTVT, nếu hiểu thuật ngữ “ô tô” trong Thông tư 41 là “ô tô con” (“passenger car”) thì “vật liệu nội thất xe ô tô” không được quy định bởi QCVN 53:2013/BGTVT. Hiện tại, các nhà nhập khẩu đang hiểu rằng mục này sẽ được áp dụng cho các loại ô tô khác trừ xe ô tô con và chúng tôi mong nhận được xác nhận từ phía Bộ Giao thông vận tải về cách hiểu này.

- ii. **Thiếu các trung tâm kiểm định xe có thẩm quyền:** Thông tư mới có hiệu lực khoảng 2 tháng. Đến nay, chưa có trung tâm kiểm định nào chính thức được chỉ định hoặc chính thức công nhận là đơn vị có thẩm quyền thực hiện việc khai báo hợp chuẩn đối với các phụ tùng được liệt kê trong Thông tư 41, điều này cản trở quá trình kiểm định và do đó, khiến các phụ tùng không thể được bán ra thị trường.
- iii. Thông tư 41 có nhiều yêu cầu mới đối với nhiều loại phụ tùng. Do đó, chúng tôi cho rằng **giai đoạn chuyển tiếp để ngành công nghiệp chuẩn bị thực hiện các quy định mới là chưa đủ**. Điều này dẫn đến sự gián đoạn trong việc cung cấp dịch vụ sửa chữa xe, triệu hồi xe do lỗi kỹ thuật hoặc dịch vụ bảo hành cho khách hàng. **Chúng tôi xin đề nghị khoảng**

**thời gian chuyển tiếp 06 tháng trước khi Thông tư 41 có hiệu lực. Trong thời gian chuyển tiếp này, những phụ tùng và linh kiện liên quan đến an toàn đã được nhập khẩu kể từ ngày 15/9/2018 vẫn có thể tiếp tục cung cấp cho cả đại lý và khách hàng.** Bằng cách cho phép thời gian chuyển tiếp, không chỉ Bộ Giao thông vận tải có thể hướng dẫn đầy đủ những vướng mắc của ngành công nghiệp mà các bên liên quan như nhà nhập khẩu, đại lý phân phối, trung tâm kiểm định cũng có đủ thời gian chuẩn bị thực hiện Thông tư 41 mà không làm gián đoạn hoạt động cung cấp phụ tùng, linh kiện để sửa chữa, triệu hồi do lỗi kỹ thuật hay bảo hành.

- iv. Trong bối cảnh EVFTA sắp được ký kết vào năm 2019, kính mong Bộ Giao thông vận tải, khi thực hiện các cam kết trong EVFTA, sẽ chấp thuận chứng nhận ECA đối với phương tiện giao thông, phụ tùng và linh kiện mà không cần kiểm định hay tái kiểm định. Chúng tôi đề xuất rằng việc chứng nhận này chỉ cần tiến hành một lần, vào lần đầu nhập khẩu lô hàng đầu tiên của những sản phẩm này.

## **2. Cấm kinh doanh rượu vang và rượu mạnh trên internet**

Rượu hiện đang được phép kinh doanh mua, bán trên thị trường nhưng rượu từ 15 độ cồn trở lên lại bị cấm bán trên Internet theo quy định tại Nghị định 105/2017/ND-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về Kinh doanh rượu (“**Nghị định 105**”). Hơn thế nữa, quy định cấm bán rượu bia trên internet lại được đề xuất tại Điều 20 của Dự thảo Luật phòng chống tác hại rượu bia (“**Dự thảo Luật**”) <sup>2</sup>. Kinh nghiệm quốc tế cho thấy rằng việc cho phép bán rượu, bia trên Internet hoàn toàn không làm tăng tiêu thụ các sản phẩm này, trong khi đó lại giúp cho việc kiểm soát tiêu thụ rượu bia trên thị trường tốt hơn, hạn chế người chưa đủ tuổi, giáo dục và cung cấp các thông tin về sản phẩm, và ngăn chặn việc kinh doanh các sản phẩm bất hợp pháp. Cụ thể là:

- i. **Việc cho phép bán rượu trên Internet giúp hạn chế người mua chưa đủ tuổi:** Việc cho phép mua, bán rượu trên Internet sẽ góp phần hạn chế những người chưa đủ tuổi mua rượu, vì việc mua hàng hoá qua Internet đòi hỏi người mua phải có số tài khoản hoặc thẻ ngân hàng hợp pháp để thanh toán. Người chưa đủ tuổi mua rượu thường không đáp ứng được điều kiện này.
- ii. **Cung cấp thông tin:** Việc cho phép các nhà sản xuất và kinh doanh rượu hợp pháp được sử dụng công cụ Internet để bán hàng sẽ giúp họ người tiêu dùng có thể dễ dàng tiếp cận những thông tin đầy đủ, chính xác về sản phẩm (nguồn gốc xuất xứ, nồng độ cồn, chủng loại, nhà nhập khẩu hoặc phân phối được cấp phép) và những thông tin chỉ dẫn hướng dẫn sử dụng rượu một cách có trách nhiệm (không cung cấp rượu có cồn cho trẻ dưới 18 tuổi) và cho khách hàng sự lựa chọn sản phẩm phù hợp.
- iii. **Ngăn chặn sản phẩm nhập lậu, không rõ nguồn gốc và xuất xứ, chất lượng thấp hoặc hàng giả:** Việc cấm bán rượu trên mạng Internet hiện đang tạo cơ hội cho những sản phẩm không rõ nguồn gốc tiếp cận với người tiêu dùng. Trên thực tế, người tiêu dùng vẫn có thể dễ dàng mua các loại rượu trên mạng. Tuy nhiên, do hoạt động kinh doanh này là không hợp pháp, người tiêu dùng mua các sản phẩm rượu trên Internet sẽ không được đảm bảo về nguồn gốc và xuất xứ của sản phẩm như khi mua tại các nhà phân phối chính thức. Thực tế này khiến cho không ít người tiêu dùng đã mua phải các sản phẩm rượu giả, rượu không có nguồn gốc, xuất xứ, nhập lậu hoặc có chất lượng kém hiện đang bán tràn lan trên mạng

<sup>2</sup>Tuy nhiên, đã có nhiều ý kiến cho rằng qui định này là không khả thi và tiềm ẩn những nguy cơ đối với sức khỏe người tiêu dùng: <http://www.antv.gov.vn/tin-tuc/kinh-te/quang-cao-buon-ban-ruou-tren-mang-internet-van-tran-lan-219739.html>; <https://baomoi.com/quang-cao-ruou-manh-tran-lan-tren-mang-internet-co-quan-quan-ly-keu-kho/c/23827640.epl>

Internet và có thể gây hại cho sức khỏe người sử dụng. Việc cho phép mua rượu trên mạng Internet sẽ giúp cho người tiêu dùng có được sự lựa chọn tốt hơn và đảm bảo hơn đối với những sản phẩm họ mua.

- iv. **Tăng ngân sách và kiểm soát tiêu thụ.** Một trong những đặc tính có giá trị lớn mà thương mại điện tử mang lại là khả năng lưu giữ dữ liệu giúp cho Chính phủ kiểm soát các hoạt động thương mại và mức độ tiêu thụ. Ví dụ, các giao dịch thương mại điện tử đều để lại những dữ liệu mà không thể dễ dàng thay đổi hay xóa bỏ. Điều này cho phép chính phủ có thể kiểm tra các giao dịch bằng cách truy cập các dữ liệu bán hàng trên các trang thương mại điện tử và giúp các cơ quan quản lý có được bức tranh toàn cảnh về tổng mức tiêu thụ rượu, bia. Ngoài ra, thương mại điện tử cũng giúp cho Chính phủ theo dõi và thu thuế tốt hơn vì dữ liệu các giao dịch thường được lưu lại và thanh toán thường được thực hiện thông qua ngân hàng.

Với những lợi ích trên, nhiều quốc gia trên thế giới, bao gồm cả Anh và Mỹ, đều cho phép bán rượu trên Internet. Tại khu vực châu Á, các nước như Trung Quốc, Cam-Pu-Chia, Hồng-Kông, Nhật Bản, Mã-lai, Philippines, Singapore v.v. đều cho phép bán rượu trên Internet. Việc cấm bán rượu, bia trên Internet sẽ khiến Việt Nam đi ngược lại với xu thế chung trên thế giới và khu vực. **Vì vậy, chúng tôi kính đề nghị Quốc Hội, Chính Phủ bãi bỏ qui định cấm bán rượu trên Internet.**

### 3. Ngành công nghệ thông tin và truyền thông

Vấn đề An ninh mạng, vốn đang là vấn đề thách thức toàn cầu. Tất cả các quốc gia, kể cả Việt Nam, đều đang phải đối mặt với nhu cầu cấp thiết về một sự cân bằng giữa 3 yếu tố then chốt: An ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội, Bảo mật dữ liệu và thông tin cá nhân, Phát triển kinh tế xã hội thông qua nền kinh tế kỹ thuật số; trong đó, yếu tố thứ ba được thúc đẩy bởi khả năng chuyển tải dữ liệu xuyên biên giới và hệ thống Internet cởi mở và phát triển.

Các doanh nghiệp hoạt động tại Việt Nam đang vận dụng tối đa các cải tiến của công nghệ thông tin trong hoạt động kinh doanh và thương mại xuyên biên giới. Nhiều công ty đang sử dụng điện toán đám mây, mạng xã hội, thanh toán trực tuyến và các công nghệ thông minh để vận hành doanh nghiệp. Những công nghệ này được cung cấp bởi các nhà cung cấp nước ngoài, hầu hết không có cơ sở/chi nhánh tại Việt Nam; và để làm được điều này, các doanh nghiệp nêu trên cần có khả năng chuyển tải dữ liệu xuyên quốc gia.

Trong bối cảnh của ASEAN, chúng tôi tin rằng Nghị định Hướng dẫn Luật An ninh mạng sẽ có những ảnh hưởng nhất định đến sức hấp dẫn và khả năng cạnh tranh trong tương lai của Việt Nam trong việc thu hút vốn đầu tư nước ngoài theo hướng công nghệ cao và đổi mới sáng tạo. Lý do là vì quá trình xử lý dữ liệu cũng như khả năng chuyên tải dữ liệu xuyên quốc gia đóng vai trò quan trọng trong các mô hình kinh doanh kiểu mới được áp dụng bởi cộng đồng doanh nghiệp quốc tế. Xem xét đến yếu tố thực tiễn của vấn đề này, chúng tôi đề xuất như sau:

- i. Việt Nam nên nghiên cứu kỹ lưỡng và đánh giá các tác động của dự thảo Nghị định Hướng dẫn Luật An ninh mạng đến nền kinh tế quốc gia và mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của đất nước.
- ii. Việt Nam sẽ sớm trở thành quốc gia duy nhất trong khu vực Đông Nam Á yêu cầu lưu trữ tất cả dữ liệu trong nội địa. Để đảm bảo khả năng cạnh tranh bền vững của Việt Nam trong khu vực, phù hợp với thực tiễn và các tiêu chuẩn bảo mật ngày càng cao của quốc tế, Việt Nam nên áp dụng hệ thống phân loại dữ liệu mà chỉ những dữ liệu có ảnh hưởng đến an ninh quốc

phòng sẽ phải lưu trữ tại Việt Nam – các quốc gia như Indonesia cũng đang áp dụng cách tiếp cận này:

- **Cấp độ 1: Dữ liệu không nhạy cảm (dữ liệu công khai)** có thể được lưu trữ bên ngoài Việt Nam và không có yêu cầu hạn chế nào. Loại dữ liệu này thường chiếm 90% tổng lượng dữ liệu, bao gồm dữ liệu của các trang web công cộng và các dữ liệu thương mại không nhạy cảm.
- **Cấp độ 2: Dữ liệu bị hạn chế hoặc có yếu tố nhạy cảm (hầu hết là dữ liệu thương mại)** phải được mã hóa (do đó nếu xảy ra sự cố rò rỉ dữ liệu, các dữ liệu này sẽ không thể đọc được) nhưng vẫn có thể được lưu trữ bên ngoài Việt Nam. Loại dữ liệu này thường chiếm 7% tổng lượng dữ liệu, bao gồm dữ liệu kinh doanh, email, hệ thống Quản lý quan hệ khách hàng, dữ liệu tài chính và hồ sơ y tế.
- **Cấp độ 3: Dữ liệu liên quan đến các công tác của Chính phủ và yêu cầu bảo mật tối đa (dữ liệu an ninh quốc gia, dữ liệu quốc phòng và tình báo)** phải được lưu trữ ở Việt Nam. Loại dữ liệu này thường chiếm 3% tổng lượng dữ liệu, bao gồm dữ liệu an ninh quốc gia, dữ liệu quốc phòng và tình báo.
- Các yêu cầu địa phương hóa dữ liệu, có thể làm gián đoạn nền kinh tế kỹ thuật số và ảnh hưởng đến mục tiêu cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 của Việt Nam, trong khi không mang đến những cải thiện đáng kể cho an ninh quốc gia hoặc an ninh mạng. Kết luận được chia sẻ bởi các quốc gia thành viên ASEAN là chính sách nội địa hóa dữ liệu cho thấy làm suy giảm đầu tư nước ngoài và chuyển giao công nghệ giảm.
- Nhiều doanh nghiệp và công ty khởi nghiệp tại Việt Nam đang vận hành dựa vào dịch vụ công nghệ thông tin toàn cầu. Hầu hết hoạt động của các công ty sử dụng thanh toán quốc tế, điện toán đám mây, và dịch vụ quảng cáo sẽ bị gián đoạn hoặc đẩy cao chi phí nếu như dữ liệu phải lưu trữ tại Việt Nam.

Niềm tin của người dân và doanh nghiệp vào bảo mật dữ liệu và thông tin cá nhân là nền tảng căn bản để sử dụng các tiện ích mà công nghệ thông tin mang lại, góp phần thúc đẩy vào sự phát triển kinh tế xã hội và thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào công nghệ cao của Việt Nam trong giai đoạn tiếp theo. Do đó, dữ liệu cần được phân loại như đã đề cập, nhằm đảm bảo một sự cân bằng thích hợp giữa an ninh quốc gia và an toàn, trật tự xã hội; bảo mật dữ liệu và quyền riêng tư; phát triển kinh tế xã hội thông qua nền kinh tế kỹ thuật số.

#### 4. Thực thi quyền tác giả trực tuyến

Việc thực thi quyền tác giả trực tuyến được coi là một trong những thách thức chính để bảo hộ quyền SHTT một cách hiệu quả. Việc thiếu một khung pháp lý đầy đủ đã dẫn đến sự gia tăng của tình trạng ăn cắp bản quyền và vi phạm tên miền cùng với nhiều hành vi vi phạm bản quyền khác. Thêm vào đó, các thủ tục tố tụng dân sự và hình sự tỏ ra không hiệu quả trong việc thực thi SHTT, trong khi đó năng lực tư pháp trong việc xét xử các vụ án về SHTT cũng cần được cải thiện. Các vấn đề liên quan đến thủ tục pháp lý và minh bạch thông tin chưa được xử lý triệt để trong một thời gian dài cũng làm giảm hiệu quả của hoạt động bảo hộ và thực thi SHTT.

Chúng tôi đề xuất nhiều phương hướng để giải quyết vấn đề này. Đầu tiên, Chính phủ cần sửa đổi Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản dưới luật để quy định các biện pháp thực thi quyền sở hữu trí tuệ trực tuyến; tăng mức phạt vi phạm hành chính đối với các cá nhân vi phạm quyền tác giả và tăng cường nỗ lực xử lý các trang web vi phạm và thực hiện theo Thông tư liên tịch



07/2012/TTLT-BTTTT- BVHTTDL<sup>3</sup>. Thứ hai, Chính phủ cần áp dụng các biện pháp "thông báo và yêu cầu gỡ xuống", sử dụng cách tiếp cận thực tế thông qua việc thiết lập cơ chế hạn chế và miễn trách nhiệm trách nhiệm đối với vi phạm bản quyền và các quyền liên quan theo yêu cầu của Hiệp định Thương mại tự do giữa Liên minh châu Âu và Việt Nam và bao gồm những vi phạm quyền sở hữu công nghiệp. Thứ ba, Chính phủ cần áp dụng cơ chế giải quyết theo Chính sách thống nhất giải quyết tranh chấp tên miền (Domain Name Dispute Resolution Policy - UDRP) để giải quyết các tranh chấp và chiếm dụng tên miền ".vn" hoặc sửa đổi pháp luật về Sở hữu trí tuệ hoặc về Công nghệ thông tin để các cơ quan hành chính giải quyết các vụ việc hiệu quả hơn – kể cả trong trường hợp chủ đăng ký tên miền vắng mặt.

Chúng tôi kiến nghị Chính phủ tăng cường năng lực của các Viện Kiểm sát Nhân dân, Tòa án Nhân dân, Bộ Công an trong việc truy tố hình sự các vi phạm sở hữu trí tuệ nghiêm trọng khi mức độ nghiêm trọng đến ngưỡng xử lý. Cần tiến hành sửa đổi Luật Sở hữu trí tuệ (đưa ra các lệnh cấm cụ thể và biện pháp khẩn cấp tạm thời áp dụng cho các vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, đơn giản hóa việc thực thi về bằng chứng về quyền sở hữu, nhất là bằng chứng liên quan đến quyền tác giả và các quyền liên quan), sửa đổi Bộ luật Tố tụng dân sự và các quy định liên quan và giao cho tòa án quyền yêu cầu công bố các quyết định tư pháp liên quan đến việc thực thi SHTT.

### III. NGÀNH NHÂN SỰ - GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

#### 1. Ngành Nhân sự

Chiến lược phát triển trong thời đại kỹ thuật số này tập trung vào việc thúc đẩy phát triển thông qua công nghệ và giáo dục. Để thực hiện thành công mục tiêu của mình, chiến lược này cần đầu tư nước ngoài và nhân tài ở nước ngoài sẽ mang công nghệ đến và đào tạo lao động của Việt Nam. Theo đó, chúng tôi khuyến nghị Chính phủ nên thực hiện các thay đổi pháp lý sau đây:

#### **Giấy phép lao động.**

**Hiện nay, các công ty đa quốc gia (“MNCs”) đang gặp khó khăn trong việc chuyển nhân viên từ các công ty con trong cùng một tập đoàn tới Việt Nam.** Thuật ngữ "thuyên chuyển nội bộ công ty" được xác định là người quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia hoặc kỹ thuật viên của doanh nghiệp nước ngoài đã thành lập doanh nghiệp thương mại tại Việt Nam và làm việc cho doanh nghiệp ít nhất 12 tháng trước khi chuyển công tác. Trên thực tế, các MNCs có nhiều công ty con trên toàn thế giới và thường xuyên chuyển nhân viên của họ sang các quốc gia khác nhau để tối đa hóa các kỹ năng của lực lượng lao động toàn cầu của họ. Tuy nhiên, tại Việt Nam, những người được thuyên chuyển trong nội bộ công ty chỉ có thể được công nhận nếu họ được chuyển từ các công ty con hoặc trụ sở đăng ký giấy phép kinh doanh tại Việt Nam với tư cách là chủ đầu tư hoặc chủ sở hữu của các pháp nhân tại Việt Nam.

Ngoài ra, do các yêu cầu nghiêm ngặt về việc hợp pháp hóa các giấy tờ cấp ở nước ngoài, **thời gian cần thiết để chuẩn bị hồ sơ xin giấy phép lao động có thể kéo dài từ 2 đến 3 tháng - hoặc thậm chí lâu hơn do các thủ tục pháp lý ở các quốc gia khác nhau phức tạp. Đây là vấn đề cho cả người sử dụng lao động và người lao động nước ngoài.**

Chúng tôi đánh giá cao và công nhận rằng gần đây Chính phủ Việt Nam đã có những nỗ lực lớn trong việc thay thế thủ tục giấy hiện tại bằng cách đăng ký và cấp giấy phép lao động cho lao

<sup>3</sup> Thông tư liên tịch 07/2012 / TTLT-BTTTT-BVHTTDL ngày 19 tháng 6 năm 2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, quy định trách nhiệm của các đơn vị cung cấp dịch vụ trung gian về bảo vệ bản quyền và các quyền liên quan trên Internet và trong mạng viễn thông.

động nước ngoài, nộp tờ khai quyết toán thuế và đăng ký thuế theo mã số thuế, bảo hiểm xã hội đăng ký và yêu cầu bảo hiểm xã hội. Bộ LĐTBXH đã ban hành Thông tư 23/2017 / TT-BLĐTBXH ngày 15/8/2017 quy định chi tiết về việc cấp giấy phép lao động trực tuyến cho lao động nước ngoài tại Việt Nam (Thông tư 23), mang đến một quy trình nhanh hơn và đơn giản hơn so với thủ tục hiện tại.

Tuy nhiên, vẫn còn một số vấn đề triển khai ở một số địa phương. Thời gian xử lý để nhận đơn, tiến hành và công bố kết quả giấy phép lao động thông qua quy trình trực tuyến có thể mất nhiều thời gian hơn thủ tục giấy hiện tại do các vấn đề kỹ thuật của hệ thống trực tuyến. Hơn nữa, một số chính quyền địa phương không quen thuộc với hệ thống và thiếu nguồn lực để xử lý đúng các ứng dụng trực tuyến.

Với những khó khăn này, chúng tôi kính đề nghị (i) mở rộng định nghĩa “thuyền chèo nội bộ công ty” để bao gồm các nhân viên làm việc tại một công ty con trong tập đoàn của công ty có đăng ký tại Việt Nam, thay vì giới hạn chỉ nhân viên từ công ty mẹ trực tiếp của pháp nhân tại Việt Nam; (ii) cho phép quy trình nhanh đối với đơn xin cấp giấy phép lao động với các tài liệu có thể được bổ sung sau này; (iii) đảm bảo hệ thống trực tuyến đăng ký giấy phép lao động diễn ra suôn sẻ với nhân viên có kinh nghiệm xử lý các hồ sơ để tránh chậm trễ trong quá trình cấp giấy phép lao động phát hành trực tuyến; và, (iv) đưa ra các hướng dẫn chi tiết về cách người sử dụng lao động nên thu hồi giấy phép lao động từ các nhân viên nước ngoài khi họ kết thúc công việc tại Việt Nam.

#### **Người nước ngoài tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc**

**Lao động nước ngoài gần đây bị bắt buộc phải tham gia bảo hiểm xã hội theo luật định. Chi phí gia tăng này có thể gây cản trở các nhà tuyển dụng sử dụng lao động nước ngoài và ngăn việc nhân tài từ nhiều quốc gia, những người có thể đào tạo và hỗ trợ phát triển lực lượng lao động Việt Nam, đến làm việc.**

Theo Luật Bảo hiểm Xã hội 2014 và Nghị định 43/2018 / ND-CP ngày 15/10/2018 của Chính phủ, từ ngày 1/1/2018, người nước ngoài làm việc tại Việt Nam sẽ phải đóng Bảo hiểm Xã hội theo luật định (“SI”). Lao động nước ngoài sẽ phải tuân theo chương trình bảo hiểm xã hội nếu họ:

- Làm việc theo giấy phép lao động hoặc giấy chứng nhận hành nghề hoặc giấy phép hành nghề; và
- Duy trì hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc có thời hạn từ một năm trở lên với công ty Việt Nam.

Cá nhân được miễn đóng góp SI bắt buộc nếu họ:

- Làm việc tại Việt Nam dưới hình thức thuyền chèo nội bộ công ty theo quy định tại Nghị định 11/2016/NĐ-CP hoặc là
- Đã qua tuổi nghỉ hưu theo Bộ luật Lao động (55 tuổi đối với nữ, 60 tuổi đối với nam).

Kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2022, nhân viên nước ngoài sẽ phải tuân thủ tất cả các chế độ bảo hiểm xã hội, với mức đóng tương tự như lao động Việt Nam. Điều này có nghĩa là sau ngày 1 tháng 1 năm 2022, người sử dụng lao động phải đóng góp 17,5%, và người lao động phải đóng góp 8%, mức lương với mức trần 20 lần mức lương tối thiểu chung (hiện tại là 27,8 triệu đồng, nhưng có khả năng sẽ tăng lên 2022).

Những khoản phải đóng này sẽ là một chi phí đáng kể cho các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nước ngoài, vốn rất cần thiết cho chiến lược phát triển của Việt Nam, ví dụ như các tổ chức giáo dục và các ngành công nghiệp phụ thuộc vào công nghệ. Theo đó, chúng tôi kính đề nghị Chính phủ và Bộ LĐTBXH không nên áp dụng chế độ bảo hiểm hưu trí này cho lao động nước ngoài và đưa ra các thủ tục đơn giản giúp nhân viên nước ngoài có thể yêu cầu trợ cấp một lần khi hồi hương từ Việt Nam.

## **2. Giáo dục và Đào tạo**

Cuộc Cách mạng Công nghệ đem đến nhiều cơ hội phát triển mạnh mẽ cho nền kinh tế Việt Nam. Trên khắp Việt Nam, ngày càng nhiều các công nghệ sáng tạo kết hợp giữa vi tính và dây chuyền tự động hóa được đưa vào sử dụng tại các nhà máy sản xuất. Các hệ thống dây chuyền, máy móc phức hợp dẫn đến nhu cầu ít hơn về nhân lực lao động được dự đoán sẽ ngày càng trở nên phổ biến. Sự tiến bộ này hứa hẹn sẽ làm tăng hiệu quả sản xuất đồng thời thúc đẩy hơn nữa đào tạo lao động tri thức nhằm xóa bỏ tụt hậu về nhân lực.

Vai trò tối quan trọng của giáo dục và đào tạo là không thể chối cãi. Việc trang bị các kỹ năng cần thiết cho nhân lực hiện thời lẫn trong tương lai nhằm thúc đẩy sự phát triển và lớn mạnh về kinh tế của Việt Nam chính là một sự đầu tư sáng suốt. Việt Nam đã thể hiện những nỗ lực thật sự trong việc đào tạo lao động và tạo điều kiện tiếp cận với giáo dục chất lượng nhằm nâng cao tính hiệu quả của công việc. Giáo dục luôn là ưu tiên hàng đầu của Việt Nam, và ngày nay việc đào tạo và giáo dục chất lượng để trang bị cho lao động trẻ trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Những năm qua, Việt Nam đã có những cải tiến vượt bậc trong lĩnh vực giáo dục chính nhờ việc ban hành Nghị định 86, và Tiểu ban chúng tôi rất lạc quan trông đợi kết quả từ những cải tiến này.

Để chuẩn bị tốt cho tương lai của mình, học sinh/sinh viên Việt Nam có thể nhập học tại các cơ sở giáo dục quốc tế đặt tại nước ngoài hoặc ngay tại Việt Nam. Học tập trong môi trường quốc tế sẽ mở ra cơ hội cho các em học sinh/sinh viên khi muốn nộp hồ sơ du học tại các tổ chức giáo dục hàng đầu, đồng thời tạo điều kiện cho các em được tiếp xúc với môi trường quốc tế và làm quen với các nền văn hóa khác nhau. Đa số các giảng viên/giáo viên làm việc trong các cơ sở giáo dục quốc tế tại Việt Nam là công dân nước ngoài. Do đó, việc thực hiện bảo hiểm xã hội cho người nước ngoài có thể tạo nên gánh nặng cho các trường quốc tế tại Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh Nghị định 86 đang tạo điều kiện cho học sinh Việt Nam vào học ở các cơ sở này. **Chính phủ Việt Nam cần có những biện pháp làm giảm sức ép lên các cơ sở giáo dục quốc tế miễn trừ các khoản đóng góp cho bảo hiểm xã hội của các lao động nước ngoài trong ngành giáo dục.**

**Để thúc đẩy hơn nữa đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực đào tạo, các trường công tại Việt Nam nên xem xét hợp tác với các cơ sở giáo dục tư nhân quốc tế trong việc nâng cao nghiệp vụ giảng dạy.** Với sự linh hoạt trong chương trình đào tạo kết hợp giữa hình thức qua mạng và truyền thống, các khóa học kỹ năng mềm và tiếng Anh được cung cấp bởi những cơ sở giáo dục quốc tế có thể nâng cao kỹ năng nghiệp vụ của các giáo viên Việt Nam cũng như chuẩn bị cho sinh viên mới tốt nghiệp có thể hòa nhập nhanh chóng vào thị trường lao động. Với 2 trọng tâm (i) tập trung nâng cao năng lực và tự tin của giáo viên trong việc kết hợp công nghệ kỹ thuật vào giảng dạy và (ii) áp dụng mô hình giáo dục biến học sinh làm trung tâm, học sinh/sinh viên Việt Nam sẽ thu được những kỹ năng cần thiết trong công việc tương lai cũng như một thái độ ham học hỏi và khả năng duy trì thói quen tự học đến suốt đời – một kỹ năng hết sức quan trọng trong thời đại luôn thay đổi của cách mạng công nghiệp và kỹ thuật.

#### **IV. KẾT LUẬN**

Hiệp hội Doanh nghiệp Châu Âu tại Việt Nam một lần nữa xin cảm ơn Chính phủ đã tạo điều kiện cho chúng tôi chia sẻ góc nhìn của mình. Chúng tôi ủng hộ Chính phủ Việt Nam giải quyết những vấn đề trong thư này – vốn được nêu ra dựa trên quyền lợi chung của cộng đồng doanh nghiệp châu Âu và định hướng phát triển lâu dài của Chính phủ.

EuroCham sẽ tiếp tục hỗ trợ và làm việc với Chính phủ Việt Nam để tìm ra giải pháp cho các vấn đề trên, hướng tới xây dựng một môi trường kinh doanh tốt hơn. Chúng tôi cam kết với sứ mệnh của mình, thúc đẩy đầu tư và thương mại bền vững Châu Âu, dựa trên hợp tác chặt chẽ, chuyển giao công nghệ, xây dựng năng lực, và gắn kết với xã hội Việt Nam. Vì vậy, chúng tôi mong muốn được tiếp tục đối thoại và gặp mặt với chính phủ thông qua Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam, trên tinh thần Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – EU sắp tới, vì một Việt Nam hòa bình và thịnh vượng.